

## **Quan niệm của trẻ em về hình phạt trong nhà trường hiện nay**

**Bùi Phương Thanh\*, Nguyễn Tuấn Anh\*\*, Đỗ Thị Thu Hằng\*\*\***

**Tóm tắt:** Thông qua việc sử dụng bảng hỏi và phỏng vấn sâu đối với 340 trẻ em hiện đang sinh sống, học tập tại thành phố Hà Nội, bài viết đã phân tích và làm rõ quan niệm của các em về việc sử dụng hình phạt trong nhà trường hiện nay. Kết quả nghiên cứu cho thấy rằng đại đa số trẻ em được hỏi đều đồng tình với việc áp dụng hình phạt, bởi đó là cách thức cần thiết để giáo dục học sinh, song phải phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của các em. Các hình phạt mang tính giáo dục, giúp các em thay đổi nhận thức như bắt chép phạt bài nhiều lần, viết bản kiểm điểm, phạt đọc sách giáo dục đạo đức, lao động vệ sinh công ích... là những hình phạt theo các em là có thể chấp nhận được. Tuy nhiên, những hình phạt mang tính xúc phạm, gây bạo lực được đánh giá là không thể chấp nhận được trong môi trường học đường như quỳ gối trước lớp; bắt học sinh đứng ngoài trời; mắng nhiếc, chế nhạo, sỉ nhục; đánh đập... Ngoài ra, các em cũng kỳ vọng phương thức áp dụng hình phạt của các thầy cô cần phải khách quan, công bằng, đúng mức, tìm hiểu kỹ lý do trước khi áp dụng hình phạt; cần làm cho trẻ tự nhận thức về lỗi lầm của mình và chấp nhận nó. Đặc biệt, giáo viên cũng nên xin lỗi công khai nếu trong trường hợp trách phạt sai các em.

**Từ khóa:** Trẻ em; Nhà trường; Quan niệm; Hình phạt.

Ngày nhận bài: 2/5/2019; ngày chỉnh sửa: 17/5/2019; ngày duyệt đăng: 3/6/2019.

---

\* TS., Viện Nghiên cứu Thanh niên.

\*\* TS., Viện Nghiên cứu Thanh niên.

\*\*\*TS., Viện Nghiên cứu Thanh niên.

## 1. Mở đầu

Khi học sinh đến trường, các em học tập, sinh hoạt trong tập thể lớp học và tập thể trường học với những nội quy, qui định nhằm giúp học sinh học tập và rèn luyện nhân cách. Nếu học sinh làm trái, vi phạm những nội quy, quy định của nhà trường thì phải bị phạt ở mức độ nào đó. Theo Từ điển Tiếng Việt, “*phạt*” là bắt phải chịu một hình thức xử lý nào đó vì mắc lỗi (Hoàng Phê, 2011). Theo định nghĩa của Tổ chức Cứu trợ trẻ em, khái niệm trừng phạt thân thể và tinh thần đối với trẻ em là những hành vi gây ra đau đớn và tổn thương đến thân thể và tinh thần bao gồm việc sử dụng vũ lực, áp lực, lời nói hoặc các hành vi khác nhằm gây ra đau đớn về thể chất và tinh thần cho trẻ em (Enkhtor và cộng sự, 2013). Trừng phạt trẻ em là các biện pháp mà một người nào đó (thường là người lớn) thực hiện với trẻ em nhằm thay đổi hành vi tiêu cực ở trẻ em nhưng lại gây ra sự đau đớn về thể chất và tinh thần cho trẻ, có hại cho sự phát triển của trẻ (Lê Văn Hào, 2009).

Việc phạt học sinh được cho là có nhiều tác dụng như giúp các em nhận ra sai lầm của mình và sửa chữa, từ đó, sẽ tiến bộ và mục tiêu giáo dục mới có thể đạt được. Những hình phạt còn giúp các em ý thức được cần tôn trọng các quy định trong cuộc sống, bắt đầu từ việc tôn trọng nội quy, quy định nhà trường. Tuy nhiên nếu lạm dụng sẽ gây ảnh hưởng đến tâm lý, sức khỏe của trẻ, gây cảm giác ức chế, chán nản và không muốn đến trường.

Thời gian gần đây, báo chí đưa tin không ít về những phương pháp giáo dục đầy bạo lực mà giáo viên áp dụng để phạt học sinh. “Theo các phương tiện truyền thông đại chúng đưa tin, có rất nhiều sự việc nghiêm trọng xảy ra trong các trường học liên quan đến sử dụng các hình phạt. Việc trừng phạt thân thể (đánh, véo, kéo tai, giật tóc, bắt quỳ, úp mặt vào tường...) và trừng phạt về tinh thần (la mắng, nhiếc móc, hạ nhục, bỏ rơi, làm cho xấu hổ...) có thể gây ra những hệ quả nghiêm trọng, làm học sinh mất đi sự tự tin, giảm ý thức kỷ luật, căm ghét trường học, để lại những “vết sẹo” trong tâm hồn, khiến các em luôn có thái độ thù địch”<sup>(1)</sup>. Phạt hay không phạt học trò ở trường học là một vấn đề với những ý kiến trái chiều. Việc sử dụng hình phạt đối với trẻ em trong nhà trường tuy không có văn bản chính thức nhưng dường như nó vẫn đang được xã hội chấp nhận, coi đó là hình thức giáo dục.

Trước thực tế như vậy, câu hỏi được đặt ra là: Trẻ em hiện nay quan niệm như thế nào về những hình phạt của thầy cô trong nhà trường? Giải pháp ngăn ngừa những hình phạt gây tổn thương đối với trẻ em đó? Đây là vấn đề nhận được sự quan tâm của các nhà giáo dục, các nhà nghiên cứu. Bài viết này của chúng tôi sẽ góp phần trả lời cho câu hỏi như thế nào đó.

## 2. Mẫu và phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện trên một mẫu thuận tiện gồm 340 học sinh

đang học trung học cơ sở tại quận Cầu Giấy và huyện Chương Mỹ, Hà Nội, thuộc đề tài cấp cơ sở: “*Hình phạt đối với trẻ em trong nhà trường hiện nay*” thực hiện năm 2016. Nghiên cứu lựa chọn mẫu theo một số tiêu chí được chỉ định gồm: khu vực sinh sống, giới tính, khối lớp để đảm bảo có sự cân đối và tăng tính khách quan cho mẫu khảo sát. Với chủ đích là nghiên cứu vấn đề hình phạt đối với trẻ em trong nhà trường tại một quận nội thành và một huyện ngoại thành, nghiên cứu lựa chọn quận Cầu Giấy và huyện Chương Mỹ. Tại mỗi quận và huyện tiếp tục chọn 02 trường trung học cơ sở để tiến hành khảo sát sau khi đã xin ý kiến và được sự đồng ý của ban giám hiệu nhà trường. Tại mỗi trường, nhóm nghiên cứu chọn lựa các học sinh bất kỳ tại các lớp sao cho có sự cân đối nhất định giữa các khối lớp 6, 7, 8, 9 và theo giới tính giữa nam và nữ. Quá trình lựa chọn như vậy được thực hiện cho đến khi lấy đủ số mẫu của nghiên cứu. Trong quá trình các em học sinh thực hiện bảng hỏi, giáo viên sẽ được mời ra ngoài để mang đến sự khách quan trong quá trình các em trả lời bảng hỏi, tránh ảnh hưởng đến tâm lý của các em. Cơ cấu mẫu cụ thể như Bảng 1.

**Bảng 1. Cơ cấu mẫu khảo sát**

Cơ cấu		Số lượng	Tỷ lệ %
Giới tính	Nam	148	43,5
	Nữ	192	56,5
Khu vực sinh sống	Thành thị	170	50,0
	Nông thôn	170	50,0
Địa bàn khảo sát	Quận Cầu Giấy	170	50,0
	Huyện Chương Mỹ	170	50,0
Học sinh khối lớp	Khối lớp 6	69	20,3
	Khối lớp 7	70	20,6
	Khối lớp 8	76	22,4
	Khối lớp 9	125	36,8
<b>Tổng</b>		<b>340</b>	<b>100</b>

Phương pháp chính được sử dụng là phương pháp điều tra bằng bảng hỏi kết hợp phỏng vấn sâu. Chúng tôi chọn lựa 08 học sinh bất kỳ, trong đó mỗi khối lớp chọn 02 học sinh. Nhằm thu được thông tin định lượng về quan niệm của học sinh đối với việc sử dụng hình phạt hiện nay trong nhà trường, nghiên cứu sử dụng phiếu khảo sát tập trung vào một số nội dung sau: những hình phạt có thể chấp nhận hoặc không chấp nhận, ý kiến về việc nên hay không sử dụng hình phạt trong nhà trường, những mong đợi của trẻ em về những hình phạt của thầy cô. Phiếu khảo sát với nhóm đối tượng học sinh được sử dụng các dạng câu hỏi lựa chọn, câu hỏi nhị phân, câu hỏi đo mức độ quan điểm và với từng câu hỏi đã có những hướng dẫn cụ thể về cách trả lời.

### 3. Kết quả nghiên cứu

#### 3.1. Quan niệm của học sinh về việc sử dụng hình phạt trong nhà trường

Phạt hay không phạt học sinh còn là một vấn đề gây nhiều tranh cãi đối với dư luận và các nhà giáo dục. Tìm hiểu vấn đề này, kết quả thu được cho thấy đa số học sinh được khảo sát đều đồng tình với việc sử dụng hình phạt để giáo dục học sinh (gần 90%). Qua tổng hợp kết quả phỏng vấn sâu, chúng tôi đã phân nào lý giải được việc phần lớn các em đồng tình với việc sử dụng hình phạt bởi hầu hết các em được hỏi đều cho rằng khi bản thân mắc lỗi thì việc thầy cô áp dụng hình phạt đối với mình là điều đương nhiên. Bởi lẽ, các em cho rằng, phải có hình phạt thì các em mới có căn cứ để sửa sai và rút kinh nghiệm. Nếu thầy cô chỉ nhắc nhở thôi thì các em sẽ không sợ và không nhận ra được lỗi của mình.

**Bảng 2. Ý kiến của học sinh về một số hình phạt chấp nhận được và không chấp nhận được**

Hình thức phạt	Có thể chấp nhận		Không chấp nhận	
	N	%	N	%
<b>Hình phạt mang tính giáo dục thay đổi nhận thức</b>				
1. Bắt chép phạt nhiều lần	298	87,6	42	12,4
2. Viết bản kiểm điểm	295	86,8	45	13,2
3. Đọc sách, học các lớp giáo dục đạo đức, nội quy	313	92,1	27	7,9
4. Lao động vệ sinh công ích (quét dọn trường, trồng cây...)	296	87,1	44	12,9
5. Mời phụ huynh lên gặp nếu vi phạm nhiều lần	290	85,3	50	14,7
6. Hạ hạnh kiểm	238	70,0	102	30
7. Ghi sổ đầu bài	245	72,1	95	27,9
8. Nộp tiền vào quỹ lớp	87	25,6	253	74,4
9. Nhắc nhở, cảnh cáo	89	89,1	251	10,9
10. Không cho xét duyệt thi đua	62	18,2	278	81,8
11. Không cho tham gia vào một số hoạt động tập thể, vui chơi như: yêu cầu ngồi im suy nghĩ về lỗi của mình trong giờ ra chơi	94	27,6	246	72,4
<b>Hình phạt mang tính xúc phạm, gây bạo lực</b>				
1. Bắt úp mặt vào góc lớp	173	50,9	167	49,1
2. Đuôi ra khỏi lớp	123	36,2	217	63,8
3. Đánh vào tay, chân, mông,... bằng thước kẻ, roi	33	9,7	307	90,3
4. Đánh vào mặt	1	0,3	339	99,7
5. Mắng, chửi nhạo, miệt thị, sỉ nhục, so sánh	7	2,1	333	97,9
6. Đứng ngoài trời	83	24,4	257	75,6
7. Quỳ gối trước lớp	51	15,0	289	85,0
8. Tự tát vào mặt mình	59	17,4	281	82,6
9. Chạy quanh sân trường, hít đất, ...	75	22,1	265	77,9
10. Nêu tên dưới cờ	190	55,9	150	44,1
11. Mắng vài ba câu chứ không phải sỉ nhục	273	80,3	67	19,7

Nhằm tìm hiểu ý kiến của các em về những hình phạt chấp nhận được và không chấp nhận được, nghiên cứu đưa ra rất nhiều các dạng hình phạt khác nhau bao gồm hình phạt về thể chất, tinh thần hoặc tước bỏ quyền lợi của học sinh và các hình phạt khác.

Kết quả ở Bảng 2 cho thấy một điều rất đáng quan tâm là tất cả các hình phạt nghiên cứu đưa ra đều được các em chấp nhận mặc dù chưa bàn đến tỉ lệ lựa chọn cao hay thấp. Thậm chí có những hình phạt thể chất và tinh thần như đánh vào mặt, tự tát vào mặt, chửi mắng hay miệt thị vẫn có em lựa chọn là chấp nhận được. Kết quả này cho thấy trẻ đang bị ảnh hưởng rất lớn từ quan điểm cũng như cách cư xử của người lớn đối với trẻ khiến trẻ coi việc xử phạt bằng lời nói và đánh đập là điều có thể chấp nhận được để giáo dục trong trường hợp mắc lỗi. Điều này vô hình sẽ tạo ra cho trẻ quen thuộc trừng phạt thân thể và lời nói đối với con em mình sau này khi các em trưởng thành, tạo ra một vòng luẩn quẩn có tính nối tiếp và truyền lại giữa các thế hệ. Dù với động cơ nào đi chăng nữa, thì việc bắt trẻ em quỳ cũng như tất cả các hình thức xúc phạm đến thân thể, tinh thần các em như: đánh đập, nhiếc mắng, đe dọa, bắt đứng úp mặt vào tường, làm nhục, làm tổn thương nhân phẩm, danh dự trẻ em đều không còn phù hợp với quan điểm giáo dục tiến bộ. Việc trừng phạt thân thể (đánh, véo, kéo tai, giật tóc, quỳ, úp mặt vào tường) và trừng phạt về tinh thần (la mắng, nhiếc móc, hạ nhục, bỏ rơi, làm cho xấu hổ) có thể gây ra những hệ quả nghiêm trọng, làm học sinh mất đi sự tự tin, giảm ý thức kỷ luật, căm ghét trường học, để lại những “vết sẹo” trong tâm hồn, khiến các em luôn có thái độ thù địch.

Nhóm hình phạt được các em không chấp nhận ở mức độ lựa chọn cao bao gồm: đuổi ra khỏi lớp; đánh vào chân tay, mông bằng roi hoặc thước kẻ; tự tát vào mặt; đứng ngoài trời; mắng, chửi, miệt thị, sỉ nhục; quỳ gối trước lớp; chạy quanh sân trường hít đất; không cho xét quyết thi đua. Mặc dù trẻ em mắc lỗi nhưng vẫn thích sĩ diện, không chấp nhận việc không cho các em xét duyệt thi đua. Điều này có thể xuất phát từ đặc điểm lứa tuổi của các em. Có thể nói, đây là những biện pháp trừng phạt học sinh không mang tính giáo dục, nếu không thận trọng sẽ dẫn đến ảnh hưởng tâm lý, làm cho học sinh mất tự tin trong việc học, dẫn đến bỏ học vì sợ giáo viên trừng phạt, xa lánh bạn bè vì sợ xấu hổ, có thái độ thù hằn, coi thường đối với giáo viên... Đã có rất nhiều bằng chứng nghiên cứu cho thấy trừng phạt thân thể có ảnh hưởng bất lợi đến quá trình học tập của trẻ. Trong một nghiên cứu gần đây, người ta đã cho thấy trừng phạt thân thể tại trường học có liên quan đến sự tụt giảm điểm số của bài kiểm tra và gây ra những ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý xã hội của trẻ em. Bạo lực tại trường học - bao gồm cả trừng phạt thân thể - cũng là một lý do chính lí giải tại sao trẻ em không thích đi học và bỏ học (Tổ chức Cứu trợ trẻ em quốc tế, 2017). Theo Chương trình phát triển bền vững tới năm 2030 đã được các nhà lãnh đạo thế giới thông qua vào tháng 9 năm 2015, các quốc gia đã cam kết sẽ nỗ lực tạo ra môi trường học tập an toàn, không bạo lực, phổ quát và hiệu quả cho tất cả và chấm dứt mọi hình thức bạo lực chống lại trẻ em. Việc chấm

dứt trừng phạt thân thể trẻ em tại trường học - và trong mọi hoàn cảnh - là điều cơ bản để đạt được những mục tiêu về sức khoẻ và giáo dục (Liên hiệp quốc, 2015).

Nhóm hình phạt có sự chấp nhận và không chấp nhận ở mức tương đương nhau bao gồm: bắt úp mặt vào góc lớp, nêu tên dưới cờ. Mặc dù đây là hình thức phạt đem lại cho các em cảm giác rất xấu hổ và ngại ngùng với bạn bè như các em đã từng chia sẻ, song kết quả phỏng vấn sâu lại cho thấy một vài suy nghĩ khác biệt của các em về các hình phạt này. Chẳng hạn như: *“Em nghĩ với một số bạn nên cần được áp dụng những hình phạt mạnh tay như thế để các bạn biết mà rút kinh nghiệm”* (PVS, học sinh lớp 9, Chương Mỹ). Đối với hình phạt mời phụ huynh lên khi vi phạm nhiều lần mặc dù được các em chấp nhận với tỷ lệ (85,3%) song trong kết quả phỏng vấn sâu, các em cho rằng: *“Em không muốn thầy cô cứ gọi phụ huynh lên gặp khi chúng em mắc lỗi. Bố mẹ cũng bận đi làm mà hơn nữa khi bị gọi phụ huynh lên gặp là về nhà lại bị đánh, mắng chửi, em học cấp hai rồi chứ có phải cấp một đâu mà còn đánh nữa. Thế nên mỗi lần mà bị gọi phụ huynh lên là em cảm thấy rất lo lắng, cứ chuẩn bị tâm lý mà nghe chửi cả tháng luôn ấy”* (PVS, học sinh lớp 7, Cầu Giấy).

Trong các cuộc phỏng vấn sâu, các em cũng chia sẻ không muốn bị thầy cô mắng chửi và so sánh. Cô hay nói: *“Các anh chị nhìn sang lớp bên cạnh đi, sao mà tôi rất cổ với lớp này thế. Không có giáo viên ở đó mà người ta cũng ngồi yên, lớp này thì không khác gì cái chợ cả... Lúc đó chúng em cảm thấy ức chế lắm khi bị so sánh, chỉ muốn sang đập chết lớp kia thôi vì thực ra nó còn hư hơn và ồn hơn ấy, cũng đâu có ngoan như cô nghĩ mà cô nói lớp em như vậy. Cứ cái kiểu so sánh con nhà người ta ấy, giống y chang bố mẹ em”* (PVS, học sinh lớp 7, Cầu Giấy). Từ những chia sẻ của các em có thể thấy, việc so sánh và mắng chửi các em đã gây ra tâm lý ức chế thậm chí tạo ra sự đố kỵ và có ý muốn hành xử tiêu cực với người khác. Các em còn ví việc bị thầy cô mắng chửi giống như là nghe ca nhạc: *“Em rất sợ mỗi lần lớp có vi phạm điều gì là lại được nghe ca nhạc (nghe chửi) nhiều hơn. Lần nào cũng thế, tiết sinh hoạt vô cùng căng thẳng với chúng em, nào là các lỗi không học bài, nói chuyện riêng, đồng phục... cô đem ra nói và mắng...”* (PVS, học sinh lớp 8, Chương Mỹ).

### 3.2. Kỳ vọng của trẻ em về phương thức áp dụng hình phạt của thầy cô

Kết quả nghiên cứu cho thấy học sinh thể hiện sự đồng tình cao với những nguyên tắc xử phạt được nghiên cứu đưa ra như: *xử phạt cần tôn trọng nhân cách học sinh; xử phạt phải khách quan, công bằng, tìm hiểu rõ lý do; công khai xin lỗi học sinh; cần làm học sinh hiểu và chấp nhận hình phạt*. Trong đó có một nguyên tắc thể hiện sự lựa chọn thấp nhất là: *Trách phạt không nên thường xuyên*. Kết quả phỏng vấn sâu cho thấy rất rõ mong muốn này của học sinh: *“Em nghĩ thầy cô cần xử phạt phân minh hơn, minh bạch hơn. Các bạn tổ trưởng với lớp trưởng hay được thầy cô nhân nhượng hơn. Nếu các bạn mà mắc lỗi cũng chỉ bị nói vài ba câu trong khi nếu là chúng em sẽ bị nói nhiều hơn”* (PVS, học sinh lớp 9, Cầu Giấy).

Hoặc như nguyên tắc xin lỗi học sinh khi thầy cô trách phạt sai, học sinh cho rằng: “Người lớn có bao giờ nhận sai, có lỗi. Cô không bao giờ xin lỗi học sinh cả mà chỉ nói “À thế à” hoặc “Tôi sai mà các anh/ chị cứ bắt bẻ tôi” (PVS, học sinh lớp 8, Cầu Giấy).

Từ kết quả khảo sát thu được chúng tôi nhận thấy rằng, nguyên tắc tối thượng khi xử phạt học sinh là: yêu thương, cư xử thân thiện trong mọi trường hợp; tin tưởng vào sự tiến bộ của học sinh, coi lợi ích của học sinh là trên hết (học sinh nói chung và cả học sinh vi phạm nói riêng). Chúng tôi cũng thấy rằng, nhiều học sinh không chủ ý vi phạm kỉ luật, do đó, cần giúp các em ý thức được, hiểu được cái gì tốt cần thực hiện, cái gì xấu cần tránh... Do đó, giáo viên nên coi việc học sinh vi phạm kỉ luật cũng là “chuyện bình thường”; không nghiêm trọng hoá vấn đề. Bất kì việc phạt nào cũng bắt đầu bằng việc tìm hiểu nguyên nhân, chớ vội áp đặt hay có định kiến với học sinh. Giáo viên nên nghĩ tích cực, tin tưởng rằng, bên trong các em vẫn luôn tiềm ẩn những nhân tố, những phẩm chất tích cực để tiến bộ. Nên dùng lời lẽ tích cực khi nói với học sinh vi phạm. Giáo viên cần khuyến khích, động viên, ghi nhận sự tiến bộ dù nhỏ để tạo sự tự tin của mình và tin tưởng ở sự chân thành, lòng khoan dung của thầy cô giáo.

#### 4. Kết luận và khuyến nghị

Như vậy, bài viết bước đầu đã cho thấy đại đa số trẻ em được hỏi đều đồng tình với việc áp dụng hình phạt, bởi đó là cách thức cần thiết để giáo dục học sinh, song phải phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của các em. Các hình phạt mang tính giáo dục, giúp các em thay đổi nhận thức là những hình phạt theo các em là có thể chấp nhận được. Tuy nhiên, những hình phạt mang tính xúc phạm, gây bạo lực được đánh giá là không thể chấp nhận được trong môi trường học đường. Ngoài ra, các em cũng kỳ vọng, phương thức áp dụng hình phạt của các thầy cô cần phải khách quan, công bằng, đúng mức, tìm hiểu kỹ lý do trước khi áp dụng hình phạt; cần làm cho trẻ tự nhận thức về lỗi lầm của mình và chấp nhận nó. Đặc biệt, giáo viên cũng nên xin lỗi công khai nếu trong trường hợp trách phạt sai các em. Từ những kết quả trên, chúng tôi đề xuất một số khuyến nghị sau:

##### ***Đối với nhà trường***

- Cần đưa ra những quy định và nội quy rõ ràng về việc sử dụng hình phạt và mức phạt đối với học sinh.
- Tăng cường tổ chức các buổi tập huấn, nâng cao nhận thức cho giáo viên, học sinh về quyền trẻ em cũng như các phương pháp kỷ luật tích cực học sinh dành cho giáo viên. Ngoài ra, cần có những buổi tập huấn nâng cao nhận thức cho phụ huynh học sinh về quyền trẻ em và các phương pháp giáo dục không dùng đòn roi, mắng chửi.
- Tạo nhiều sân chơi, diễn đàn để người lớn có thể lắng nghe ý kiến của trẻ em nói về vấn đề bạo lực, xâm hại trẻ em. Tạo điều kiện và thúc đẩy sự

tham gia của trẻ em vào xây dựng, thiết kế những chương trình liên quan đến trẻ em.

**Đối với giáo viên**

- Cần chủ động học tập, nâng cao kiến thức về quyền trẻ em, phương pháp dạy học tích cực, các kỹ năng kiềm chế cảm xúc và làm việc với trẻ em.

- Tạo không khí gần gũi, cởi mở để trẻ em có thể chia sẻ bày tỏ những vấn đề của trẻ được tốt hơn. Gần gũi và tìm hiểu những vấn đề của lứa tuổi thanh thiếu niên để có những can thiệp kịp thời cho các em. Thu hút các em vào các hoạt động tạo điều kiện thúc đẩy quyền tham gia cho học sinh được tốt hơn trong việc giải quyết các vấn đề của chính bản thân các em.

**Đối với gia đình**

- Gia đình cần dành nhiều thời gian gần gũi, chia sẻ với con cái về những áp lực trong cuộc sống của tuổi mới lớn cũng như trong học tập và các vấn đề ở trường lớp để có những can thiệp kịp thời.

- Cần có những biện pháp giáo dục tích cực đối với con cái thay vì roi vọt và chửi mắng. Cần tôn trọng trẻ cũng như những đặc điểm tâm sinh lý của lứa tuổi mới lớn. Khi các con mắc lỗi cần lắng nghe và tìm hiểu nguyên nhân trước khi đưa ra những cách thức giải quyết.

- Có sự phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc quản lý và giáo dục học sinh.

**Đối với trẻ em**

- Tự nâng cao nhận thức về quyền trẻ em của mình để phòng tránh bạo lực, xâm hại trong trường học.

- Chủ động tham gia đối thoại, trao đổi các vấn đề của bản thân, của học sinh đối với thầy cô và các bạn trong Liên đội, Chi đội, các anh chị Đoàn Thanh niên. ■

**Chú thích**

<sup>(1)</sup> Sử dụng hình phạt tích cực trong trường học, <http://giangduongtuoidep.com.vn/su-dung-hinh-phat-tich-cuc-trong-truong-hoc/>

**Tài liệu trích dẫn**

Enkhtor D. và cộng sự. 2013. *Giáo dục hay xâm hại: Nghiên cứu về trường phạt thân thể và tinh thần trẻ em tại Việt Nam*. Hà Nội.

Hoàng Phê. 2011. *Từ điển Tiếng Việt*. Nxb. Đà Nẵng.

Lê Văn Hào. 2009. *Phương pháp giáo dục tích cực*. Hà Nội.

Liên hiệp quốc. 2015. *Chương trình phát triển bền vững tới năm 2030*.

Tổ chức Cứu trợ trẻ em quốc tế. 2017. *Cấm trừng phạt thân thể trẻ em tại trường học – Các hỏi đáp phổ biến*. Hà Nội.